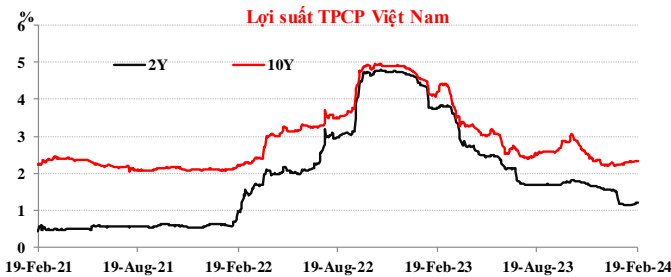


Kỳ hạn	Lãi suất LNH				Trái phiếu		
	VND	D/D	USD	D/D	Kỳ hạn	Lợi suất	D/D
ON	1.42	0.28	5.19	0.00	3Y	1.23	0.000
1W	1.65	0.27	5.28	-0.01	5Y	1.43	-0.001
2W	1.80	0.28	5.33	0.00	7Y	1.82	0.005
1M	2.03	0.07	5.40	0.00	10Y	2.32	0.003
2M	2.53	-0.01	5.50	0.00	15Y	2.54	0.008
3M	2.80	0.00	5.58	0.02			
6M	4.33	-0.03	5.63	0.03			
9M	4.82	0.04	5.70	0.02			
1Y	5.30	0.05	5.76	0.02			

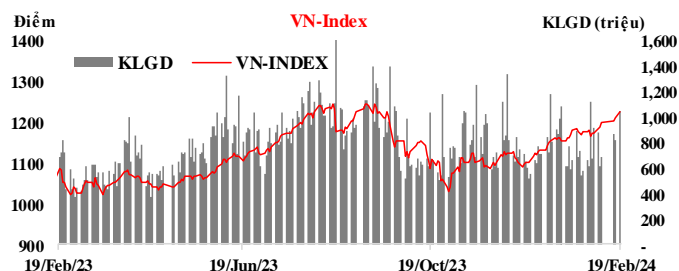


Tổng hợp GD cầm cố và mua bán TPNHNN 19/02/2024

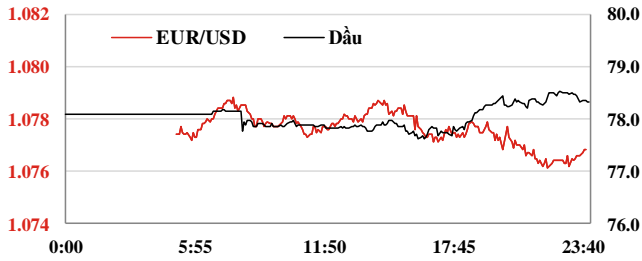
Đơn vị: Tỷ đ.	Tổng KL chào thầu	Tổng KL trúng thầu	Tổng KL đáo hạn	Ròng	KL lưu hành
Reverse Repo	1,000.00	-	-	-	0.00
Sell Outright	-	-	-	-	0.00
<b>Tổng</b>					

Chứng khoán ngày 19/02/2024

	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1224.97	233.37	90.45
%/ngày	1.26%	0.14%	0.43%
%/30/12/2022	21.6%	13.7%	26.2%
KLGD (tr.d.vj)	1046.43	83.21	52.8
GTGD (tỷ đ)	24754.27	1567.65	870.69
NDINN mua (tỷ đ)	1748.75	63.73	82.61
NDINN bán (tỷ đ)	1639.59	68.81	5.69


**Tin trong nước ngày 19/02**

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 19/02, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 23.979 VND/USD, tăng 08 đồng so với phiên cuối tuần trước. Tỷ giá mua giao ngay được giữ nguyên niêm yết ở mức 23.400 VND/USD. Tỷ giá bán giao ngay được niêm yết ở mức 25.127 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với trần tỷ giá. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 24.542 VND/USD, tăng 22 đồng so với phiên 16/02. Tỷ giá trên thị trường tự do giảm 50 đồng ở cả hai chiều mua vào và bán ra, giao dịch tại 24.900 VND/USD và 25.000 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 19/02, lãi suất chào bình quân LNH VND tăng 0,07 – 0,28 đpt ở tất cả các kỳ hạn từ 1M trở xuống so với phiên cuối tuần trước, cụ thể: ON 1,42%; 1W 1,65%; 2W 1,80% và 1M 2,03%. Lãi suất chào bình quân LNH USD đi ngang ở hầu hết các kỳ hạn ngoại trừ giảm 0,01 đpt ở kỳ hạn 1W; giao dịch tại: ON 5,19%; 1W 5,28%; 2W 5,33%, 1M 5,40%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp không thay đổi ở kỳ hạn 3Y trong khi giảm nhẹ ở kỳ hạn 5Y và tăng ở các kỳ hạn còn lại; chốt phiên ở mức: 3Y 1,23%; 5Y 1,43%; 7Y 1,82%; 10Y 2,32%; 15Y 2,54%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Trên kênh cầm cố, NHNN chào thầu 1.000 tỷ đồng với kỳ hạn 7 ngày, lãi suất vẫn giữ ở mức 4,0%. Không có khối lượng trúng thầu, không còn khối lượng lưu hành trên kênh cầm cố. NHNN không chào thầu tín phiếu NHNN, không có tín phiếu lưu hành trên thị trường.
- Thị trường chứng khoán:** Thị trường chứng khoán có phiên đầu tuần hứng khởi với lực đỡ từ nhóm cổ phiếu bất động sản. Chốt phiên, VN-Index tăng mạnh 15,27 điểm (+1,26%) lên mức 1.224,97 điểm; HNX-Index thêm 0,33 điểm (+0,14%) đạt 233,37 điểm; UPCoM-Index nhích 0,39 điểm (+0,43%) lên 90,45 điểm. Thanh khoản thị trường ở mức cao nhất 50 phiên với giá trị giao dịch đạt gần 27.200 tỷ đồng. Khối ngoại mua ròng hơn 180 tỷ đồng trên cả 3 sàn.
- Theo báo cáo từ Bộ Công Thương, cán cân thương mại hàng hóa tháng 01/2024 ước tính xuất siêu 2,92 tỷ USD.** Trong đó khu vực kinh tế trong nước nhập siêu 2,12 tỷ USD; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (kể cả dầu thô) xuất siêu 5,04 tỷ USD. Cụ thể, kim ngạch XK hàng hóa tháng 01/2024 ước đạt 33,57 tỷ USD, tăng 6,7% so với tháng trước và tăng tới 42% so với cùng kỳ 2022; trong đó khu vực kinh tế trong nước tăng 62,6%, khu vực có vốn ĐTNN (kể cả dầu thô) tăng 35,6%. Ở chiều ngược lại, kim ngạch NK hàng hóa tháng 01/2024 ước đạt 30,65 tỷ USD, tăng 4,2% so với tháng trước và tăng 33,3% so với cùng kỳ năm trước.



	19 Feb 24	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	104.29	0.00%	0.12%	2.92%
USD/CNY	7.20	0.06%	0.06%	1.40%
USD/EUR	0.93	-0.03%	-0.06%	2.40%
USD/JPY	150.11	-0.07%	0.52%	6.42%
USD/KRW	1333.72	0.18%	0.38%	3.04%
USD/SGD	1.35	-0.04%	0.05%	1.98%
USD/TWD	31.39	0.12%	0.18%	2.30%
USD/THB	36.02	0.08%	0.39%	4.86%
USD/VND Trung tâm	23979	0.03%	0.10%	0.47%
USD/VND LNH	24542	0.09%	0.58%	1.20%
USD/VND tự do	25033	-0.15%	1.07%	1.18%
Vàng	2017.63	0.22%	-0.11%	-2.18%
Dầu WTI	79.19	0.00%	2.95%	10.52%

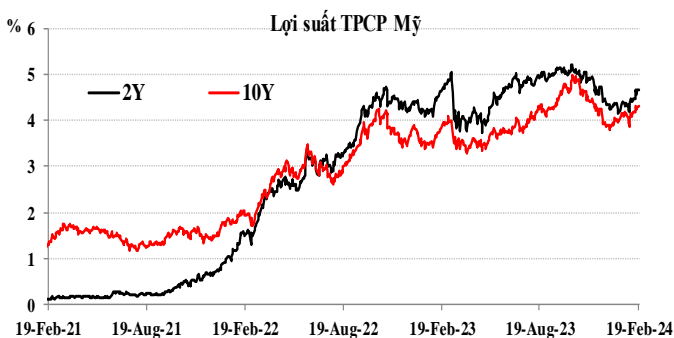
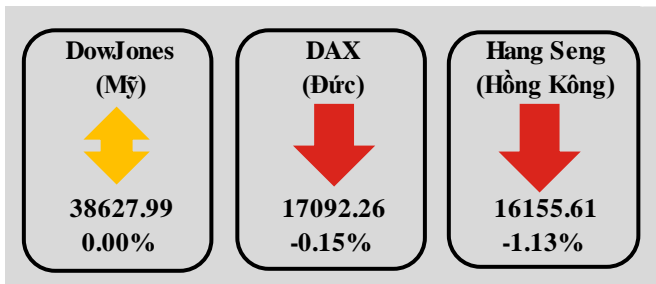
## Tin quốc tế

▪ **Giá nhà tại Anh tiếp tục tăng trong tháng 2.** Tổ chức Rightmove cho biết giá nhà bình quân tại nước Anh tăng 0,9% m/m trong tháng này lên mức 362,84 nghìn GBP/căn, nối tiếp đà tăng 1,3% của tháng trước đó. So với cùng kỳ năm 2023, giá nhà tại quốc gia này tăng nhẹ 0,1% y/y, là mức tăng y/y dương đầu tiên kể từ tháng 07/2023. Nguyên nhân chính do doanh số bán nhà thỏa thuận trong 6 tuần đầu năm đã tăng vọt 16% y/y. Nhiều chuyên gia nhận định thị trường bất động sản đang có dấu hiệu ấm trở lại khi người tiêu dùng kỳ vọng chi phí lãi vay sẽ rẻ hơn trong tương lai. Mặc dù vậy, vẫn còn những ý kiến thận trọng rằng lãi vay vẫn đang ở mức cao và NHTW Anh vẫn chưa cho thấy bất kỳ tín hiệu nào về việc đảo chiều CSTT trong tương lai gần.

▪ **Đơn đặt hàng máy móc của Nhật tăng tích cực trong tháng 12/2023.** Theo Văn phòng Nội các Nhật Bản, giá trị đơn đặt hàng mới máy móc lõi, loại trừ tàu biển và các thiết bị tiện ích, tăng như dự báo ở mức 2,7% m/m trong tháng 12 sau khi giảm mạnh 4,9% tháng trước đó, tuy nhiên con số này của quý 4/2023 vẫn giảm 1,0% q/q so với quý 3. Nếu bao gồm cả tàu biển và các thiết bị tiện ích, giá trị đơn đặt hàng tháng 12 tăng tới 10,3% m/m. Các chuyên gia dự báo, giá trị đơn đặt hàng toàn phần và lõi nước này trong quý 1/2024 tiếp tục tăng lần lượt 0,8% và 4,6% q/q.

### Lịch công bố các chỉ số kinh tế:

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
19-02	7:01	*	Giá nhà Rightmove Anh mm T2	0.9		1.3
20-02	7:30	***	Biên bản họp NHTW Úc RBA			
20-02	8:15	**	Lãi suất cơ bản 1-y tại Trung Quốc		3.45	3.45
20-02	8:15	**	Lãi suất cơ bản 5-y tại Trung Quốc		4.1	4.2



### Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	5,25%	5,50%	26/7/2023	20/3/2024
Châu Âu	EUR	4,50%	4,75%	14/9/2023	7/3/2024
Anh	GBP	5,25%	5,25%	3/8/2023	21/3/2024
Nhật	JPY	0,10%	-0,10%	28/1/2016	19/3/2024
Australia	AUD	4,10%	4,35%	8/11/2023	19/3/2024

# Thị trường chứng khoán

## VN-INDEX



VN-Index tăng mạnh, đóng cửa tại 1.224,97 điểm. Thị trường có phiên tăng điểm thứ 5 liên tiếp, dòng tiền thanh khoản cũng tiếp tục gia tăng, cho thấy đà tăng tương đối vững chắc. Mặc dù vậy, VN-Index đang tiến gần đến mức đỉnh 1240 kể từ tháng 09/2023, có thể gặp sự rung lắc hoặc điều chỉnh tại vùng giá này.

### NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội  
ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

### TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

#### Những người thực hiện:

**Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm**  
Email: ninhnh1@msb.com.vn

**Nguyễn Trường Giang - CVC Phân tích**  
Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: [Research@msb.com.vn](mailto:Research@msb.com.vn)